

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
KHỐI THI ĐUA
VÙNG TRUNG BỘ

Số 1751/SNN-KTĐ
Về việc chuẩn bị tổng kết
Khối thi đua năm 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 24 tháng 10 năm 2019

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh vùng Trung Bộ

Thực hiện Thông tư số 08/2018/TT-BNN ngày 06/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để chuẩn bị tổ chức Hội nghị tổng kết Khối thi đua vùng Trung Bộ năm 2019 và ký giao ước thi đua năm 2020, dự kiến từ ngày 21-22/11/2019, Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Trị (Đơn vị Trưởng khối năm 2019) hướng dẫn các đơn vị thành viên chuẩn bị một số nội dung sau:

1. Báo cáo tổng kết phong trào thi đua năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020, gửi về đơn vị Trưởng khối trước ngày 15/11/2019 và gửi qua email: nguyensexuanhat@quangtri.gov.vn. Trong đó lưu ý một số nội dung cơ bản:

- Báo cáo các chỉ tiêu chủ yếu như:

+ Giá trị sản xuất nông lâm ngư nghiệp tăng.....%

+ Sản lượng lương thực;

+ Tỷ trọng chăn nuôi chiếm.....% giá trị SXNN

+ Tổng giá trị thủy sản: (Khai thác Nuôi trồng.....);

+ Độ che phủ rừng;

+ Tỷ lệ dân nông thôn dùng nước sạch hợp vệ sinh(%);

+ Số xã đạt nông thôn mới năm 2019..... nâng số xã đạt NTM lên.....

- Một số mô hình điển hình tiên tiến (đã áp dụng có hiệu quả tại địa phương)

- Nêu một số phong trào thi đua đã phát động trong năm 2019

- Một số giải pháp để thực hiện phong trào thi đua

- Những kiến nghị đề xuất.....

- Đề nghị danh hiệu thi đua năm 2019:

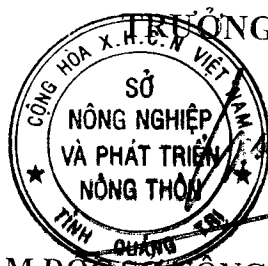
2. Chấm điểm thi đua của đơn mình (theo mẫu đính kèm).

3. Riêng đơn vị Phó Trưởng khối (Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Yên) chuẩn bị nội dung ký giao ước thi đua năm 2020 sau hội nghị tổng kết.

Trưởng Khối thi đua đề nghị các đơn vị thành viên khối triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ NNPTNT;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Hồ Xuân Hòe

DỰ THẢO

BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA NĂM 2019

TT	Các chỉ tiêu thi đua	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện KH 2019	Chỉ tiêu so sánh (%)		Điểm tối đa chấm cho các chỉ tiêu	Đơn vị tự chấm điểm
					So với KH năm 2019	So với năm 2018		
I	Kết quả sản xuất							
A	Nông nghiệp						15	
1	Tổng số diện tích gieo trồng	ha						
2	Tổng sản lượng lương thực	tấn					5	
3	Tổng diện tích cây công nghiệp dài ngày	ha						
4	Tổng sản lượng cây công nghiệp dài ngày chính (cao su, cà phê hoặc hồ tiêu...)	tấn					5	
5	Tổng số đàn đại gia súc (trâu, bò)	con						
6	Tổng số đàn lợn	con						
7	Tổng đàn gia cầm	1.000con						
8	Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng	tấn					5	
b	Lâm nghiệp						15	
1	Diện tích rừng hiện có	ha						
2	Diện tích rừng trồng mới trong năm	ha						
3	Độ che phủ của rừng	%					5	
4	Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng	m ³					10	
C	Thủy lợi						15	
1	Kênh mương, đê được kiên cố hoá	km					5	
2	Diện tích canh tác được ngăn mặn	ha						

TT	Các chỉ tiêu thi đua	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện KH 2019	Chỉ tiêu so sánh (%)		Điểm tối đa chấm cho các chỉ tiêu	Đơn vị tự chấm điểm
					So với KH năm 2019	So với năm 2018		
3	Diện tích canh tác được tưới tiêu cả năm	ha					10	
D	Thủy sản						10	
1	Diện tích nuôi trồng	ha					3	
2	Sản lượng thủy sản trong năm	tấn					7	
Đ	Diêm nghiệp (tỉnh có ngành muối)						5	
1	Sản lượng muối sản xuất trong năm	tấn					5	
E	Phát triển nông thôn						10	
1	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã					3	
2	Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí	xã					1	
3	Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí	xã					1	
4	Số xã đạt từ 5-9 tiêu chí	xã					1	
5	Tỷ lệ số dân nông thôn sử dụng nước sạch hợp vệ sinh	%					2	
6	Số lao động nông thôn được đào tạo nghề	người					2	
II	Đánh giá kết quả năm nay						10	
1	Tổng giá trị sản phẩm nông lâm ngư trên địa bàn (giá so sánh năm 2010)	Tỷ.đ					5	
2	Tốc độ tăng trưởng GDP ngành	%					5	
3	Giá trị thu được/ha canh tác	Tr.đ						
III	Thực hiện chức năng quản lý nhà nước (nêu rõ những việc đã làm, làm vượt)						15	
1	Tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các đề án, quy hoạch, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn							

TT	Các chỉ tiêu thi đua	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện KH 2019	Chỉ tiêu so sánh (%)		Điểm tối đa chấm cho các chỉ tiêu	Đơn vị tự chấm điểm
					So với KH năm 2019	So với năm 2018		
2	Tổ chức cán bộ và xây dựng bộ máy							
3	Thực hiện Luật chống tham nhũng, chống lãng phí, thực hành tiết kiệm							
4	Thanh tra chuyên ngành							
5	Cải cách hành chính							
6	Thực hiện các chế độ thông tin báo cáo, dự họp theo quy định của Bộ							
	Tổng số điểm tối đa						95	

- Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2018:

- Đề nghị danh hiệu thi đua năm 2019: